

Bản án số: 56/2018/HNGĐ-ST

Ngày 02/5/2018.

V/v: Tranh chấp Hôn nhân và gia đình-xin ly hôn”

NHÂN D
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Triều.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Minh Quốc
2. Bà Dương Triết Minh

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Xuyên – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Sơn.

Trong ngày 02 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 16/2018/TLST-HNGĐ ngày 23/01/2018, về tranh chấp “Hôn nhân và gia đình - Xin ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 167/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 28/3/2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1969 (có mặt)

Cư trú: Ấp Trung Bình, xã Thoại Giang, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Bà **Trần Minh T**, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Cư trú: Ấp Trung Bình, xã Thoại Giang, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn, nguyên đơn ông Nguyễn Văn D trình bày: Tôi với bà Trần Minh T chung sống với nhau từ năm 1999, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thoại Giang, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc và có 02 con chung tên Nguyễn Chí Th, sinh ngày 06/02/2000, Nguyễn Ngọc N, sinh ngày 03/6/2011. Đến tháng 11

năm 2016 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không phù hợp, vợ chồng thường xuyên cự cãi nhau, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Vợ chồng đã ly thân từ năm 2016 cho đến nay, sau khi ly thân bà Thúy về nhà cha mẹ ruột sinh sống, vợ chồng không còn liên lạc nhau. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên tôi yêu cầu được ly hôn với bà Trần Minh T; về con chung sau khi ly hôn tôi yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu bà Thúy phải cấp dưỡng; về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết; nợ chung không có.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt cho bà Trần Minh T thông báo thụ lý, thông báo hòa giải với nội dung: Ông Nguyễn Văn D yêu cầu xin ly hôn với bà Trần Minh T; về con chung yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng; về tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết; nợ chung không có. Do bà Thúy vắng mặt tại nơi cư trú nên Tòa án đã niêm yết các thủ tục tố tụng, lập biên bản không hòa giải được và tiến hành đưa vụ án ra xét xử.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án, các đương sự cũng chấp hành đúng với quy định của pháp luật; đối với bị đơn Trần Minh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Về trình tự thụ lý, biên bản tổng đạt, việc tuân theo pháp luật đảm bảo theo đúng trình tự quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án qua xem xét toàn bộ chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn D được ly hôn với bà Trần Minh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình xin ly hôn, bị đơn bà Trần Minh T cư trú tại ấp Trung Bình, xã Thoại Giang, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. Theo quy định tại Điều 28, Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn. Tại phiên tòa, bà Trần Minh T vắng mặt, Tòa án đã triệu tập hợp lệ 2 lần. Do vậy, căn cứ vào khoản 2 điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà Thúy.

[2] Về nội dung: Ông Nguyễn Văn D chung sống với bà Trần Minh T từ năm 1999, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thoại Giang, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, nên được xem là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Sau khi kết hôn, ông D, bà Thúy có thời gian chung sống hạnh phúc, đến năm

2016 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, ông D cho rằng tánh tình vợ chồng không phù hợp, thường xuyên cự cãi làm cho không khí gia đình luôn căng thẳng; mặc dù vợ chồng nhiều lần góp ý nhau để cuộc sống vợ chồng hòa hợp nhưng không có kết quả và vợ chồng đã ly thân từ năm 2016 cho đến nay, trong thời gian ly thân mỗi người sống mỗi nơi, không ai tới lui thăm nhau. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập bà Thúy đến Tòa nhằm mục đích hòa giải để hàn gắn quan hệ hôn nhân nhưng bà Thúy vắng mặt không lý do nên Tòa án không thể hòa giải đoàn tụ được. Về phía ông D kiên quyết yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Thúy vì tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Từ những nhận định phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa ông D với bà Thúy mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do vậy cần chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn D được ly hôn với bà Trần Minh T.

[3] Về quan hệ con chung: Quá trình chung sống ông D, bà Thúy có 02 con chung tên Nguyễn Chí Th, sinh ngày 06/02/2000 (đã trưởng thành), Nguyễn Ngọc N, sinh ngày 03/6/2011, hiện nay chung sống với ông D, được ông D chăm sóc, nuôi dưỡng và cho đi học ổn định. Để tránh xáo trộn về mặt tâm lý, Hội đồng xét xử nghĩ nên giao cháu Nguyễn Ngọc N cho ông D tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, ghi nhận sự tự nguyện của ông D không yêu cầu bà Thúy phải cấp dưỡng nuôi con, ông D phải tạo điều kiện cho bà Thúy đến thăm nom, chăm sóc con, khi cần thiết có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con theo qui định pháp luật.

[4] Về quan hệ tài sản chung: Do ông D không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét; về nợ chung không có.

[5] Về án phí Hôn nhân sơ thẩm: ông D yêu cầu xin ly hôn nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 điều 227, Điều 266, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH.14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn D được ly hôn với bà Trần Minh T.

- Về quan hệ con chung: Ông Nguyễn Văn D được nuôi con chung tên Nguyễn Ngọc N, sinh ngày 03/6/2011; bà Thúy không phải cấp dưỡng nuôi con, ông D phải tạo điều kiện cho bà Thúy được quyền đến thăm nom, chăm

sóc con, khi cần thiết có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con theo quy định pháp luật.

- Về quan hệ tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung: Ghi nhận ông D xác định không có nợ chung, nhưng sau khi bản án này có hiệu lực pháp luật, nếu có nguyên đơn khởi kiện xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của ông D và bà Thúy trong thời kỳ hôn nhân thì ông Nguyễn Văn D và bà Trần Minh T phải liên đới trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

- Về án phí sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn D phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0000916 ngày 23/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (ông D đã nộp xong).

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại trụ sở UBND xã nơi đương sự cư trú để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- UBND xã Thoại Giang, huyện Thoại Sơn;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Triều